

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật tiếp cận thông tin; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin bằng các hình thức cụ thể, phong phú, đa dạng; tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể, chú trọng hình thức phổ biến bằng tiếng dân tộc thiểu số đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ngành tỉnh, Báo và Phát thanh, truyền hình Lai Châu; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc công nghệ thông tin.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

4. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu có) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- *Cơ quan thực hiện:* các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp;

5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cổng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Tổ chức tập huấn về nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan tham mưu thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường

xuyên của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Định kỳ hoặc đột xuất có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để tổng hợp chung.

2. Giao Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương và lĩnh vực theo dõi của ngành có trách nhiệm rà soát, tổng hợp và tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm các nội dung, yêu cầu của Kế hoạch đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: V4, Th1, HCC, HCQT, CB;
- Lưu: VT, Th8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải